

Hà nội, ngày Tháng 04 Năm 2021

DỰ  
THẢO

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT, ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ  
THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021- 2026  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM TÀI CHÍNH 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2013/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 11 thông qua ngày 26/11/2014; ( Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 Ban tổ chức Đại hội sẽ xin ý kiến cổ đông về việc sử dụng các quy định tại Điều lệ hiện hành của công ty. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và Ban hành điều lệ mới của công ty được xây dựng căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ mẫu tại thông tư 116/2020/TT-BTC khi đó công ty sẽ thực hiện theo điều lệ mới).
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/ND-CP; Thông tư 95/2017/TT-BTC về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hacisco.

**I. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ CẦN THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:**

Thế hệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 Công ty Cổ phần Hacisco được quy định như sau:

Các vấn đề cần biểu quyết và xin ý kiến tại đại hội được thông qua thể hiện bằng việc “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Không có ý kiến”, trong đó:

Đồng ý: là đồng thuận với nội dung cần biểu quyết tại đại hội.

Không đồng ý: là không đồng thuận với nội dung cần biểu quyết tại đại hội.

Không có ý kiến: được coi là phiếu trắng.

**I.1. Biểu quyết trực tiếp các vấn đề xin ý kiến tại đại hội bằng Thế biểu quyết:**

- Các cổ đông khi tham gia đại hội sẽ được phát một **Thế biểu quyết** có các thông tin: Mã cổ đông, tổng số lượng cổ phiếu sở hữu và ủy quyền (nếu có).
- Thế biểu quyết hợp lệ: là các Thế biểu quyết theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát hành có đóng dấu treo, không được tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác.
- Việc sử dụng **Thế biểu quyết** được thực hiện khi cần xin ý kiến tại Đại hội bằng hình thức ghi **Thế biểu quyết** cho việc “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” về một số nội dung tại đại hội.

**I.2. Biểu quyết các vấn đề cần thông qua để đưa vào nghị quyết đại hội bằng Phiếu biểu quyết:**

- Các cổ đông khi tham gia đại hội sẽ được phát **Phiếu biểu quyết** có các thông tin: Mã cổ đông, tổng số lượng cổ phiếu sở hữu và ủy quyền (nếu có) và các nội dung cần biểu quyết.
- Số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần của cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông nắm giữ (tỉ lệ 1 cổ phần = 1 quyền biểu quyết).



- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các Phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát hành có đóng dấu treo, không được tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu biểu quyết không đáp ứng được yêu cầu đối với Phiếu biểu quyết hợp lệ theo quy định ở trên.

- Việc biểu quyết được thực hiện cho từng nội dung cần thông qua Đại hội. Chủ tọa là người điều hành việc biểu quyết tại Đại hội bằng hình thức xin ý kiến cổ đông cho vấn đề cần biểu quyết theo ba ý kiến: “đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến”.

- Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bằng việc đánh dấu (X) vào một trong 03 ô vuông: “đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến”.

- Các trường hợp không đánh dấu (X) vào cả 3 ô hoặc đánh dấu (X) vào cả 2 hoặc 3 ô đều được coi là không hợp lệ.

### **I.3. Nguyên tắc thông qua Nghị quyết của Đại hội:**

- Mỗi Phiếu biểu quyết được tính theo số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu mà phiếu biểu quyết đó đại diện.

- Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Theo Điều 21 Điều lệ Công ty cổ phần Hacisco):

a/ Trừ trường hợp quy định tại Điểm (b) dưới đây, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

- Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT, BKS; phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.

b/ Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc giao dịch mua bán do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền đại diện có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

## **II. ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS.**

### **II.1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:**

#### **a. Nguyên tắc bầu cử:**

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng điều lệ nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

#### **b. Đối tượng có quyền bầu cử:**

- Là cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 31/3/2021) có mặt tại đại hội.

### **II.2. Tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, BKS:**

- Thành viên HĐQT, BKS được bầu cần phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS (Khoản 1 mục a,b,c,e,f Điều 26; Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty cổ phần Hacisco).



#### **a. Thành viên HĐQT:**

- Thành viên Hội đồng quản trị là những người không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Hội đồng quản trị.

- Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty cùng Tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ, công ty con, Tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của Công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán.

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên được quy định tại khoản 2 điều 151 Luật doanh nghiệp.

#### **b. Thành viên BKS:**

- Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

- Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý Công ty.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- Thành viên BKS có thể không phải là cổ đông của Công ty.

### **II.3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:**

#### **Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS:**

*(Theo khoản 3 Điều 25; khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty)*

- Các cổ đông có nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (06) có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên. Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên. Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên. và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### **II.4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử:**

##### **a. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS bao gồm:**

- Đơn xin ứng cử, đề cử tham gia HĐQT, BKS;

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai;

- Bản sao CMTND/CCCD/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

- Giấy xác nhận thời gian nắm giữ cổ phiếu liên tục đủ 06 tháng trở lên.

##### **b. Lựa chọn các ứng cử viên:**



Dựa trên các đơn đề cử/ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông và đề xuất của HĐQT, BKS cùng các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức sẽ trình và xin ý kiến đại hội đồng cổ đông danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện theo quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS của Công ty.

#### **II.5. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu:**

- a. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 được bầu là: 05 thành viên
- b. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 được bầu là: 03 thành viên

#### **II.6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

a. *Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên; ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu:*

##### **b. Phiếu bầu:**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS theo mã số tham dự (có số cổ phần sở hữu và được ủy quyền);

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

##### **c. Ghi phiếu bầu:**

- Việc bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu; Tổng số quyền bầu cử (phiếu bầu) tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu thành viên HĐQT, BKS mà ĐHCĐ năm tài chính 2020 thông qua;

- Phương pháp ghi phiếu bầu:

Cổ đông/đại diện cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho ứng viên thành viên HĐQT, BKS mà mình lựa chọn, có thể dồn hết hoặc một phần phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên HĐQT, BKS (Số phiếu bầu cho ứng viên có thể bằng hoặc ít hơn Tổng số quyền bầu cử của Cổ đông/đại diện cổ đông đó). Số phiếu bầu mà Người thực hiện quyền bầu cử bầu cho ứng viên HĐQT, BKS mình tín nhiệm không vượt quá Tổng số quyền bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Người đó. Sau khi ghi số phiếu bầu cho ứng viên, cổ đông/ đại diện cổ đông ký, ghi rõ họ tên vào phiếu bầu của mình.

##### **d. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:**

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.

- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền bầu cử cho các ứng viên HĐQT, BKS mà mình lựa chọn vượt quá tổng số quyền bầu cử (phiếu bầu) mà người đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu chỉ đánh dấu mà không ghi rõ số lượng quyền bầu (phiếu bầu) vào cột “Số quyền bầu”

- Phiếu bầu đã bầu quá 05 thành viên HĐQT được bầu;

- Phiếu bầu đã bầu quá 03 thành viên BKS được bầu;

- Phiếu không có thông tin của Cổ đông/Người đại diện cổ đông;

- Phiếu không có chữ ký của Người thực hiện quyền bầu cử;

- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

#### **II.7. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;



- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT và (01) Phiếu bầu thành viên BKS tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cụ thể theo công thức sau:

+ Bầu thành viên HĐQT:

|                                     |   |                                                |   |          |
|-------------------------------------|---|------------------------------------------------|---|----------|
| <b>Tổng số quyền<br/>biểu quyết</b> | = | <b>Tổng số cổ phần có<br/>quyền biểu quyết</b> | x | <b>5</b> |
|-------------------------------------|---|------------------------------------------------|---|----------|

+ Bầu thành viên BKS:

|                                     |   |                                                |   |          |
|-------------------------------------|---|------------------------------------------------|---|----------|
| <b>Tổng số quyền<br/>biểu quyết</b> | = | <b>Tổng số cổ phần có<br/>quyền biểu quyết</b> | x | <b>3</b> |
|-------------------------------------|---|------------------------------------------------|---|----------|

- Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một ứng cử viên, hoặc chia tổng số quyền biểu quyết cho các ứng cử viên tùy theo mức độ tín nhiệm của mình đối với các ứng viên nhưng không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

## **II.8. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

### **a. Ban kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, bỏ phiếu;
- + Phát Phiếu bầu cử;
- + Tiến hành kiểm phiếu
- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử; ứng cử vào HĐQT, BKS.

### **b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát Phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội

## **II.9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS:**

Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT là 05; thành viên BKS là 03.

Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng, lúc đó công ty sẽ tiến hành bầu lại nhưng sẽ chỉ bầu lại các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

## **II.10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ

phiếu bầu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu):

- Tổng số cổ đông tham gia dự họp tương ứng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Tổng số phiếu phát ra tương ứng phiếu bầu, tỷ lệ so với số phiếu bầu tham dự
- Tổng số phiếu thu về tương ứng phiếu bầu, tỷ lệ so với số phiếu bầu phát ra.
- Số phiếu hợp lệ tương ứng phiếu bầu, tỷ lệ so với tổng số phiếu thu về
- Số phiếu không hợp lệ tương ứng phiếu bầu, tỷ lệ so với tổng số phiếu thu về
- Tổng số phiếu bầu hợp lệ ứng viên đã nhận được, tỷ lệ % so với tổng số phiếu phát ra
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

### **III. Quy định khác**

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2020.

### **IV. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 tổ chức ngày 27 tháng 4 năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**Chủ tọa đại hội**

**Trần Nam Phương**